

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 2819/SNNPTNT-TCCB ngày 21/12/2022 và ý kiến thẩm định quy trình nội bộ thủ tục hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 2143/SKH-CN-TĐC ngày 15/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ 01 (một) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này, trong thời gian 05 ngày làm việc xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để áp dụng thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành; thay thế Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính có số thứ tự 17 lĩnh vực Thú y tại Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC₂.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Lĩnh

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THÚ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH HÀ TĨNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (Lĩnh vực Thú ý)

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y	QT.CNTY.2 1	- Trường hợp cấp, cấp lại do Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hết hạn: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh) - Công dịch vụ công tỉnh: http://dichvuc.ong.hatinh.gov.vn	* Đối với các cơ sở ấp trứng; cơ sở giết mổ động vật tập trung; cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật; kho lạnh bảo quản sản phẩm động vật; chợ chuyên kinh doanh động vật; cơ sở xét nghiệm, chẩn đoán bệnh động vật; cơ sở phẫu	- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; - Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/06/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y; - Thông tư số 10/2022/TT-BNNPTNT ngày 14/9/2022 của Bộ

			<p>trên Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>thuật động vật: 1.000.000 đồng/lần. * Đối với cơ sở cách ly kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; chợ kinh doanh động vật nhỏ lẻ; cơ sở thu gom động vật: 450.000 đồng/lần</p>	<p>trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; - Quyết định số 3279/QĐ-BNN-VP ngày 22/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí lĩnh vực Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi, Trồng trọt, Thú y, Nông nghiệp, Thủy sản, Quản lý chất lượng Nông lâm và Thủy sản, Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT; - Quyết định số 3812/QĐ-BNN-TY ngày 07/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.</p>
--	--	--	---	--	--

PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cấp, cấp lại giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.CNTY.21	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC: Không		
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:		
	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh. - Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến: http://dichvucong.hatinh.gov.vn		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	Bản chính	Bản sao
*	Trường hợp cấp, cấp lại do Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hết hạn		
-	Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y theo biểu mẫu BM.CNTY.21.01;	X	
-	Bản chính mô tả tóm tắt về cơ sở theo biểu mẫu BM.CNTY.21.02.	X	
*	Trường hợp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận vệ sinh thú y		
-	Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y theo biểu mẫu BM.CNTY.21.01.	X	
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.		
2.5	Thời hạn giải quyết: - Trường hợp cấp, cấp lại do Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hết hạn: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		
2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh); - Cổng dịch vụ công trực tuyến: http://dichvucong.hatinh.gov.vn		
2.7	Cơ quan thực hiện: Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Tĩnh. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Tĩnh. Cơ quan được ủy quyền: Không.		







	Cơ quan phối hợp: Không.			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Các cơ sở ấp trứng; cơ sở giết mổ động vật tập trung; cơ sở cách ly kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; cơ sở gia công, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật để kinh doanh; kho bảo quản sản phẩm động vật; chợ chuyên kinh doanh động vật, chợ kinh doanh động vật nhỏ lẻ, cơ sở thu gom động vật; cơ sở kinh doanh động vật, sản phẩm động vật; cơ sở xét nghiệm, chẩn đoán bệnh động vật; cơ sở phẫu thuật động vật.			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.			
2.10	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
a	Trường hợp cấp, cấp lại do Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hết hạn			
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ. Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp từ tổ chức/cá nhân hoặc từ bưu điện hoặc qua Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh: http://dichvucong.hatinh.gov.vn</p> <p>2. Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có). - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ. 	Tổ chức/cá nhân; Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và hồ sơ theo mục 2.3.
B2	Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý Thú y (QLTY) thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y để xử lý.	Công chức TN&TKQ/ Bưu điện	0,5 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.





B3	<p>Xem xét, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: tham mưu Đoàn kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y tại cơ sở. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, lãnh đạo Chi cục ký duyệt, văn thư đóng dấu và chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức/cá nhân theo bước B9. 	<p>Công chức được giao xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng QLTY; Lãnh đạo Chi Cục; Văn thư</p>	01 ngày	<p>Hoặc mẫu 05, 06; Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết (kèm hồ sơ).</p>
B4	<p>Tổ chức kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y tại cơ sở.</p> <p><i>Lưu ý: Trường hợp thiên tai, dịch bệnh theo quy định của pháp luật thì tổ chức đánh giá trực tuyến đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, cơ quan đánh giá, cấp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y đáp ứng yêu cầu về nguồn lực, phương tiện kỹ thuật thực hiện (máy tính, đường truyền internet, ứng dụng phần mềm, máy ghi âm, ghi hình); tạm hoãn tối đa 06 tháng hoạt động đánh giá giám sát định kỳ; hoặc thực hiện gia hạn tạm thời tối đa 06 tháng Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y trên cơ sở xem xét hồ sơ đầy đủ, hợp lệ mà không phải tổ chức đánh giá trực tiếp tại hiện trường.</i></p> <p><i>Việc đánh giá trực tiếp sẽ được thực hiện sau khi các địa phương kiểm soát được thiên tai, dịch bệnh theo quy</i></p>	<p>Đoàn kiểm tra (theo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra hàng năm của Chi cục)</p>	07 ngày	<p>Biên bản kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y.</p>

	<i>định của pháp luật; thực hiện thu hồi ngay Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y đối với trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm và xử lý theo quy định của pháp luật.</i>			
B5	Sau kiểm tra: - Trường hợp đạt yêu cầu: dự thảo Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy. - Trường hợp không đạt yêu cầu dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	02 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hoặc dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận (kèm hồ sơ).
B6	Xem xét, ký nháy vào dự thảo kết quả thực hiện tại bước B5.	Lãnh đạo phòng QLTY	02 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hoặc dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận (kèm hồ sơ) đã được ký nháy.
B7	Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính của phòng QLTY.	Lãnh đạo Chi cục	02 ngày	Mẫu 05; Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận (kèm hồ sơ).
B8	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức/cá nhân.	Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận (kèm hồ sơ).

B9	Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.	Công chức TN&TKQ; Tổ chức/cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận (kèm hồ sơ) hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết (kèm hồ sơ).
b.	Trường hợp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y			
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp từ tổ chức/cá nhân hoặc từ bưu điện hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh: http://dichvucong.hatinh.gov.vn</p> <p>2. Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có).</p> <p>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p>	Tổ chức/cá nhân; Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và hồ sơ theo mục 2.3.
B2	Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý Thú y (QLTY) thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y để xử lý.	Công chức TN&TKQ/ Bưu điện	0,5 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Xem xét, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Giấy chứng nhận	Công chức được giao xử lý hồ sơ	02 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh

	<p>điều kiện vệ sinh thú y trình Lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.</p> <p>- Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết (kèm hồ sơ), trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.</p>			<p>thú y hoặc dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết (kèm hồ sơ).</p>
B4	<p>Xem xét, ký nháy vào dự thảo kết quả thực hiện tại bước B3.</p>	<p>Lãnh đạo phòng QLTY</p>	<p>01 ngày</p>	<p>Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hoặc dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết (kèm hồ sơ) đã được ký nháy.</p>
B5	<p>Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính của phòng QLTY.</p>	<p>Lãnh đạo Chi cục</p>	<p>01 ngày</p>	<p>Mẫu 05; Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết (kèm hồ sơ).</p>
B6	<p>Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức/cá nhân.</p>	<p>Văn thư; Công chức được giao xử lý hồ sơ</p>	<p>0,5 ngày</p>	<p>Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết (kèm hồ sơ)</p>
B7	<p>Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.</p>	<p>Công chức TN&TKQ; Tổ chức/cá nhân</p>	<p>Giờ hành chính</p>	<p>Mẫu 01, 06; Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết (kèm hồ sơ).</p>

	<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để gửi cho tổ chức/cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên phần mềm: http://dichvucong.hatinh.gov.vn với các bước trong quy trình.</i></p>	
3	BIỂU MẪU	
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả  Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ  Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ  Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả  Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ  Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ  Mẫu 06.docx
	BM.CNTY.21.01	Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y

		 BM.CNTY.21.01.doc x
	BM.CNTY.21.02	 BM.CNTY.21.02.doc x Bản chính Mô tả tóm tắt về cơ sở
	BM.CNTY.21.03	Biên bản kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y  BM.CNTY.21.03.doc x
	BM.CNTY.21.04	Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y  BM.CNTY.21.04.doc x
4	HỒ SƠ LƯU	
-	Mẫu 01, 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ TTHC.	
-	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3.	
-	Biên bản kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y.	
-	Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.	
Hồ sơ được lưu tại phòng chuyên môn, thời gian lưu 05 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ cho đơn vị lưu trữ của tỉnh để thực hiện lưu trữ theo quy định.		